

Số: **808** /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **29** tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2011.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).Q. **240**

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển

khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 808/QĐ-TTg
ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. MỤC TIÊU

Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động) nhằm cụ thể hóa những nhiệm vụ và định hướng cơ bản đã được xác định tại Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Chiến lược).

Chương trình hành động tập trung vào các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Nâng cao nhận thức về khu vực dịch vụ trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
2. Hoàn thiện pháp luật, chính sách phát triển khu vực dịch vụ.
3. Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển dịch vụ.
4. Nâng cao chất lượng dịch vụ và thúc đẩy cạnh tranh của khu vực dịch vụ.
5. Thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ và tăng cường hội nhập quốc tế về dịch vụ.
6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của khu vực dịch vụ năng động, hiện đại.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức về khu vực dịch vụ trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Xây dựng, thực hiện chương trình truyền thông, vận động xã hội về khu vực dịch vụ.

2. Hoàn thiện pháp luật, chính sách phát triển khu vực dịch vụ

a) Xây dựng, điều chỉnh Chiến lược, Quy hoạch phát triển các lĩnh vực dịch vụ chủ yếu hoặc có liên quan đến các lĩnh vực chủ yếu của Việt Nam, bao gồm: công nghệ thông tin và truyền thông, tài chính (ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm), giáo dục, logistics, vận tải, khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khỏe, phân phối, môi trường, du lịch, xuất khẩu lao động và chuyên gia, pháp lý.

b) Xác định và đề xuất các văn bản chính sách để phát triển các dịch vụ kinh doanh (phân loại theo quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới - W/120).

c) Hoàn thiện hệ thống pháp luật cho phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam phù hợp với thông lệ quốc tế.

3. Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển dịch vụ

a) Hoàn thiện, phát triển, xây dựng mới hệ thống thống kê về dịch vụ phù hợp thông lệ quốc tế.

b) Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn trong các lĩnh vực dịch vụ trọng điểm, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế để nâng cao khả năng cạnh tranh, thuận tiện trong việc theo dõi, đánh giá chất lượng dịch vụ.

4. Nâng cao chất lượng dịch vụ và thúc đẩy cạnh tranh của khu vực dịch vụ

a) Tạo môi trường kinh doanh bình đẳng trong lĩnh vực dịch vụ.

b) Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.

c) Tăng cường sự hợp tác, liên kết giữa các ngành dịch vụ, khu vực dịch vụ tại một số vùng trọng điểm trên lãnh thổ Việt Nam để cùng cạnh tranh và phát triển.

5. Thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ và tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế về dịch vụ

a) Xây dựng phương án đàm phán mở cửa thị trường dịch vụ của Việt Nam trong ASEAN, hướng tới mục tiêu Cộng đồng ASEAN.

b) Xây dựng Chương trình thúc đẩy xuất khẩu một số dịch vụ chủ yếu đến năm 2020.

c) Hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vào một số lĩnh vực dịch vụ trọng điểm nhằm thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ của Việt Nam.

d) Hỗ trợ đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu thúc đẩy xuất khẩu lao động có kỹ năng.

đ) Xúc tiến đầu tư ra nước ngoài trong một số lĩnh vực dịch vụ có lợi thế cạnh tranh nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp Việt Nam cung cấp dịch vụ qua biên giới.

6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của khu vực dịch vụ năng động, hiện đại

a) Phát triển nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học và trên đại học ở những lĩnh vực tài chính - ngân hàng, phân phối, logistics, công nghệ thiết bị y tế, thương mại điện tử, môi trường.

b) Phát triển và nâng cao chất lượng dạy nghề phục vụ trực tiếp cho các hoạt động dịch vụ thương mại, du lịch và các dịch vụ xã hội khác.

c) Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục chuyên nghiệp nhằm tăng cường chất lượng lao động của một số dịch vụ trọng điểm như: du lịch, tài chính - ngân hàng, chăm sóc sức khỏe, thương mại (bao gồm thương mại điện tử), vận tải và dịch vụ xã hội gắn với các địa phương phát triển đô thị hóa nhanh và các địa phương còn nhiều khó khăn nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

d) Đưa chương trình khởi sự kinh doanh vào trong chương trình giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp.

đ) Rà soát quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng; tập trung đầu tư xây dựng các trường đại học xuất sắc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ những nhiệm vụ chủ yếu được nêu trong Chương trình hành động và các nhiệm vụ cụ thể được phân công trong Phụ lục kèm theo Chương trình hành động này, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động đăng ký các nội dung nhiệm vụ vào Chương trình công tác hàng năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cơ quan, địa phương mình; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương định kỳ 6 tháng kiểm điểm tình hình thực hiện Chương trình hành động, chậm nhất ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm, các đơn vị báo cáo tiến độ thực hiện công việc được giao về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, kiểm tra và tổng hợp việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh Chương trình hành động, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động đề nghị và Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải



Phụ lục
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN
CHIẾN LƯỢC TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KHU VỰC DỊCH VỤ CỦA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức về khu vực dịch vụ trong bối cảnh hội nhập quốc tế					
1	Xây dựng, thực hiện chương trình truyền thông, vận động xã hội về khu vực dịch vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 (Triển khai trong giai đoạn 2013 - 2020)
II	Hoàn thiện pháp luật, chính sách phát triển khu vực dịch vụ					
A	Xây dựng, điều chỉnh Chiến lược, Quy hoạch phát triển các lĩnh vực dịch vụ trọng yếu hoặc có liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu của Việt Nam ¹					
1	Dịch vụ vận tải	Bộ Giao thông vận tải	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2013

¹ Một số nội dung công việc trùng lặp với Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2011 - 2016 và Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 - 2015 không được đưa vào Chương trình hành động này như: Dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông, dịch vụ ngân hàng, dịch vụ chứng khoán, dịch vụ bảo hiểm, dịch vụ giáo dục, dịch vụ logistics, dịch vụ du lịch, dịch vụ chăm sóc sức khỏe,...

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
2	Dịch vụ khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2013
3	Dịch vụ môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2013
B	Xác định và đề xuất các văn bản chính sách để phát triển các dịch vụ kinh doanh (Phân loại theo quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới - W/120)	Các Bộ, ngành theo thẩm quyền	Các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo	Thủ tướng Chính phủ	2012
C	Hoàn thiện hệ thống pháp luật cho phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam phù hợp với thông lệ quốc tế.					
1	Luật việc làm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2013
2	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dạy nghề	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2013
3	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 126/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2012
4	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kế toán	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2015

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
5	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2012
6	Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2012
7	Luật giám định tư pháp	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2012
8	Nghị định hướng dẫn thi hành Luật giám định tư pháp	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2013
9	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật luật sư	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2013 - 2014
10	Nghị định hướng dẫn Luật luật sư	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2013 - 2014
11	Luật đấu giá tài sản	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2014
12	Nghị định về hòa giải thương mại	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2012
13	Nghị định hướng dẫn thi hành Luật nhà ở (sửa đổi)	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2014

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
14	Luật kinh doanh bất động sản (sửa đổi)	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2015
15	Nghị định hướng dẫn thi hành Luật kinh doanh bất động sản (sửa đổi)	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2015
16	Nghị định thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành liên quan	Nghị định	Chính phủ	2012 - 2015
17	Hoàn thiện chính sách, pháp luật quy định về dịch vụ phân phối hàng hóa	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Chính phủ	2012 - 2013
18	Luật giám sát an toàn hoạt động ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2015
19	Luật sửa đổi Luật kinh doanh bảo hiểm	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2016 – 2020
20	Luật chứng khoán sửa đổi	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2015

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
21	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế	Bộ Y tế	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2013 - 2014
22	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chuyển giao công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các Bộ, ngành liên quan	Luật	Quốc hội	2014
23	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	Luật, Nghị định	Quốc hội, Chính phủ	2011 - 2015
24	Rà soát các nội dung cam kết gia nhập WTO đối với các loại dịch vụ thuộc lĩnh vực du lịch và các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với các quy định của WTO	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo	Chính phủ Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2013
25	Xây dựng và hoàn thiện khung chính sách pháp luật về phát triển dịch vụ môi trường ở Việt Nam	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2013
26	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Nghị định	Chính phủ	2012
27	Luật đo đạc và bản đồ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Luật	Quốc hội	2015
28	Nghị định hướng dẫn Luật đo đạc và bản đồ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Nghị định	Chính phủ	2015 - 2017

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
III	Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển dịch vụ					
1	Hoàn thiện, phát triển, xây dựng mới hệ thống thống kê về dịch vụ phù hợp với thông lệ quốc tế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012
2	Rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào các trọng điểm du lịch và mở rộng các loại hình dịch vụ giải trí mới	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	Báo cáo	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015
3	Đề án xây dựng cơ chế hợp tác, hỗ trợ và khuyến khích các thành phần xã hội chủ động phát huy vai trò thúc đẩy phát triển du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành, địa phương	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015
4	Đánh giá và định hướng phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015
5	Nâng cao vị thế độc lập của cơ quan quản lý thị trường chứng khoán	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo	Chính phủ	2015
IV	Nâng cao chất lượng dịch vụ và thúc đẩy cạnh tranh của khu vực dịch vụ.					
1	Rà soát, đánh giá môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ giai đoạn 2011 - 2015 và đề xuất các giải pháp thực hiện đến năm 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương	Báo cáo	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
2	Đề án “Đầu tư tăng cường năng lực đo lường, thử nghiệm; ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ ở địa phương”	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015
3	Xây dựng và phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường ở Việt Nam đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2013
4	Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ nước, phát triển ngành kinh tế nước	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2013 - 2014
5	Nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Việt Nam thông qua việc đẩy mạnh công tác xúc tiến du lịch Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015
6	Xây dựng và phát triển thị trường dịch vụ kiểm soát và xử lý chất thải	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2015
7	Xây dựng và phát triển thị trường dịch vụ thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2015
8	Đề án nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2014
9	Xây dựng và phát triển thị trường dịch vụ thông tin, tư vấn môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2015
10	Đề án tách Tổng công ty Bưu chính Việt Nam hoạt động độc lập	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2013

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
V	Thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ và tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế về dịch vụ					
1	Phương án đàm phán mở cửa thị trường dịch vụ của Việt Nam trong ASEAN, hướng tới mục tiêu Cộng đồng ASEAN	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2012
2	Phương án tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế về dịch vụ trong khuôn khổ đàm phán tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), đàm phán hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định TPP), đàm phán các Hiệp định thương mại tự do (FTA) ASEAN-EU, ASEAN +	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	2012
3	Chương trình thúc đẩy xuất khẩu một số dịch vụ chủ yếu đến năm 2020 được xác định tại Quyết số 28/2011/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục xuất nhập khẩu dịch vụ của Việt Nam	Các Bộ, ngành theo thẩm quyền Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổng hợp	Các Bộ, ngành liên quan	Quyết định	Bộ trưởng các Bộ, ngành liên quan	2012
4	Hỗ trợ đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu thúc đẩy xuất khẩu lao động có kỹ năng	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2013
5	Rà soát các cam kết về mở cửa thị trường dịch vụ, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, tạo điều kiện phát triển các dịch vụ của Việt Nam	Các Bộ, ngành liên quan	Các Bộ, ngành liên quan	Báo cáo	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2015

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Loại văn bản	Cấp quyết định	Thời gian hoàn thành
VI	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của khu vực dịch vụ năng động, hiện đại					
1	Phát triển nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học và trên đại học ở những lĩnh vực: tài chính - ngân hàng, phân phối, logistics, công nghệ thiết bị y tế, thương mại điện tử, môi trường.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2013
2	Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục chuyên nghiệp nhằm tăng cường chất lượng lao động của một số dịch vụ trọng điểm: du lịch, tài chính - ngân hàng, chăm sóc sức khỏe, thương mại (bao gồm thương mại điện tử), vận tải và dịch vụ xã hội... gắn với các địa phương phát triển đô thị hóa nhanh và các địa phương còn nhiều khó khăn nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2012 - 2013
3	Xây dựng và phát triển các cơ sở nghiên cứu khoa học, đào tạo kỹ thuật ứng dụng và chuyển giao công nghệ về môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án	Thủ tướng Chính phủ	2015